

# **QUAN HỆ GIỮA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM VỚI PHONG TRÀO CỘNG SẢN Ở LIÊN MINH CHÂU ÂU THỜI KỲ SAU CHIẾN TRANH LẠNH**

**TS. Nguyễn Hoàng Giáp**  
**Ths. Nguyễn Thị Quế**  
*Viện Quan hệ quốc tế,*  
*Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh.*

Là những bộ phận hợp thành phong trào cộng sản quốc tế (PTCSQT), Đảng Cộng sản (ĐCS) Việt Nam và các ĐCS trong PTCS ở Liên minh Châu Âu (EU) vốn có mối quan hệ hữu nghị truyền thống tốt đẹp, được thử thách và kiểm nghiệm qua thực tiễn đấu tranh cách mạng của mỗi đảng trước diễn biến phức tạp của tình hình thế giới qua các thời kỳ khác nhau. Tuy hoàn cảnh lịch sử ra đời và con đường đấu tranh cách mạng của từng đảng không hoàn toàn giống nhau, nhưng với tư cách là đội tiên phong của giai cấp công nhân (GCCN) mỗi nước, ĐCS Việt Nam và các đảng trong PTCS ở EU thể hiện sự thống nhất trên nền tảng chủ nghĩa Mác – Lênin, cùng hướng tới mục tiêu lý tưởng: giải phóng giai cấp, giải phóng xã hội, xây dựng CNXH, CNCS. Chính tính thống nhất về nền tảng tư tưởng và mục tiêu chiến lược đã trở thành cơ sở khách quan cố kết nên mối quan hệ hữu nghị giàu truyền thống, sự gắn bó và hỗ trợ lẫn nhau giữa

hai bên. Thực tiễn cách mạng hơn 7 thập niên qua cho thấy, trung thành với chủ nghĩa quốc tế của GCCN, ĐCS Việt Nam đã luôn coi trọng quan hệ với PTCSQT nói chung và PTCS ở EU nói riêng. Sự vận động của mối quan hệ này là bằng chứng sinh động khẳng định tính tất yếu và sự sáng trong của chủ nghĩa quốc tế của GCCN – nguyên tắc cốt yếu chỉ đạo mối quan hệ giữa các ĐCS trên thế giới.

Thật vậy, được cội nguồn từ chiều sâu bản chất quốc tế của GCCN, các đảng trong PTCS ở Tây Âu trước đây luôn giành sự quan tâm sâu sắc, sự ủng hộ tích cực đối với cuộc đấu tranh của GCCN và lao động Việt Nam chống áp bức, bất công, chống CNĐQ. Ngay từ giai đoạn sinh thành trong những thập niên đầu thế kỷ XX, nhiều đảng của phong trào đã sớm bày tỏ tình cảm ủng hộ phong trào yêu nước, phong trào cách mạng Việt Nam, chống chủ nghĩa thực dân đế quốc. Phong

trào đấu tranh của GCCN và hoạt động của ĐCS tại các nước Tây Âu lúc bấy giờ đã cung cấp thêm luận cứ khoa học, những kinh nghiệm phong phú, góp phần nhất định giúp các nhà cách mạng Việt Nam khắc phục sự khủng hoảng về đường lối, thôi thúc họ vững bước vượt qua gian khó, lựa chọn con đường đúng đắn để giải phóng dân tộc.

Trên hành trình tìm đường cứu nước, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã trực tiếp tham gia phong cộng sản và công nhân ở các nước tư bản phương Tây (TBPT) Tây Âu. Bền bỉ và sáng tạo, Người cùng các nhà cách mạng tiên bối truyền bá chủ nghĩa Mác-Lênin vào phong trào công nhân, phong trào yêu nước đưa đến sự ra đời ĐCS Việt Nam. Trong quá trình vận động thành lập chính đảng độc lập của GCCN Việt Nam và sau khi ĐCS Việt Nam ra đời, nhiều ĐCS khác như ĐCS Pháp, Đức, Anh, Italia,... bằng hoạt động quốc tế của mình đã bày tỏ tình đoàn kết, từng bước phát triển mối liên hệ ngày càng mật thiết thông qua sự phối hợp hành động của Quốc tế Cộng sản. Chính sách mật trận bình dân do ĐCS Pháp, Tây Ban Nha khởi xướng thời kỳ chống phát xít, được Quốc tế Cộng sản nêu thành đường lối chiến lược của PTCSQT, đã có tác động tích cực đến phong trào cách mạng Việt Nam từ giữa những năm 30 thế kỷ XX.

Hoạt động tại một trong những trung tâm phát triển nhất của CNTB thế giới, song những người cộng sản ở các nước Tây Âu trước đây và EU ngày nay luôn đối

theo và ủng hộ cách mạng Việt Nam. Đối với họ, thắng lợi của cách mạng Việt Nam trong cuộc đối đầu với các thế lực đế quốc, thực dân sừng sỏ trước đây, cũng như trong sự nghiệp đổi mới ngày nay, luôn được đón chào và đánh giá cao như những đóng góp mang ý nghĩa lịch sử, khẳng định tính đúng đắn của sự lựa chọn con đường đi lên CNXH ở một nước có trình độ xuất phát điểm thấp. Hai cuộc kháng chiến trường kỳ chống thực dân Pháp và đế quốc xâm lược Mỹ của nhân dân ta đi đến thắng lợi đã nêu một mẫu mực sống động của sự kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, trong đó tình đoàn kết của bầu bạn quốc tế, sự ủng hộ to lớn của ĐCS trên khắp thế giới và của PTCS ở các nước Tây Âu luôn chiếm vị trí quan trọng, nổi bật. Các phong trào phản kháng mạnh mẽ cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam, nhiều nghĩa cử cao đẹp xả thân đấu tranh vì Việt Nam, những tấm lòng vàng của nhân dân yêu chuộng hoà bình sẻ chia với Việt Nam bằng sự giúp đỡ vật chất và tinh thần... được ghi tạc trong tâm khảm các thế hệ người Việt Nam với sự biết ơn, trân trọng. Đây là thời kỳ mà mối quan hệ giữa ĐCS Việt Nam với PTCS ở các nước Tây Âu diễn ra đặc biệt hữu nghị, thể hiện trên đỉnh cao tình đoàn kết keo sơn giữa những người đồng chí anh em trên trận tuyến chống đế quốc.

Trái lại, chiến công của Việt Nam chống thực dân, đế quốc không chỉ là nguồn động viên, cổ vũ PTCS ở các nước Tây Âu đấu tranh vì hoà bình, dân sinh,

dân chủ, tiến bộ xã hội, mà còn giúp nhiều ĐCS và PTCS tại đây vượt qua được một số thời khắc khó khăn trong đấu tranh cách mạng. Chủ đề “chống chiến tranh xâm lược Việt Nam” đã trở thành một nội dung quan trọng, chất xúc tác đặc biệt có khả năng củng cố khối đoàn kết, tập hợp lực lượng của các ĐCS ở Tây Âu, khiến cho không ít bất đồng được gác lại hoặc loại bỏ. Hơn thế nữa, một “thế hệ Việt Nam” hình thành trong nhiều ĐCS tại đây, bao gồm những đảng viên cộng sản gắn bó với Việt Nam, được tôi luyện trưởng thành trong đấu tranh vì Việt Nam, có lập trường cách mạng kiên định, năng nổ hoạt động và dày dặn kinh nghiệm thực tiễn, sau này được bổ sung vào đội ngũ lãnh đạo của các đảng này. Cũng bởi vậy, thời kỳ “sau chiến tranh Việt Nam”, quan hệ giữa Đảng ta với ĐCS Pháp, Đức, Anh, Italia, Thụy Điển, Phần Lan, Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha, Hy Lạp, Đảng Tiến bộ của nhân dân lao động Síp... vẫn tiếp tục phát triển và trăn đầy tình hữu nghị nồng thắm.

Khi Đảng ta khởi xướng công cuộc đổi mới cũng là thời điểm CNXH hiện thực đang từng bước trượt vào tình trạng khủng hoảng gay gắt nhất. Sự thay đổi tương quan lực lượng của cục diện thế giới đặt PTCSQT đứng trước những nan giải trong việc xác định đường lối chiến lược, sách lược cũng như tổ chức. Sự phân hoá diễn ra ngày càng gay gắt trong nhiều ĐCS tại các nước tư bản phát triển (TBPT) xung quanh việc tìm ra một hướng đi thích hợp. Bởi vậy, những bước đi của đổi mới Việt Nam theo hướng phát triển nền kinh tế

nhiều thành phần và đổi mới hệ thống chính trị với hạt nhân lãnh đạo là ĐCS đã thực sự giành được sự quan tâm của các trong PTCS ở các nước Tây Âu.

Sự sụp đổ của chế độ XHCN ở Đông Âu, Liên Xô cùng với bước thoái trào tạm thời của CNXH hiện thực thế giới đã tác động không thuận chiều đến quan hệ của ĐCS Việt Nam với PTCS ở các nước EU. Xu hướng phân hoá trong nhiều ĐCS tại các nước EU diễn biến vô cùng phức tạp, dẫn đến sự phân liệt về tổ chức, đặt không ít ĐCS đối diện trực tiếp trước nguy cơ đe dọa sự tồn vong của mỗi đảng. Cho nên, thời kỳ *đầu thập niên 90*, các ĐCS ở EU do phải tập trung khắc phục những vấn đề nội bộ, nên ít có điều kiện quan tâm củng cố, phát triển các quan hệ quốc tế. Hơn nữa, khi hệ thống XHCN không còn đã làm cho PTCSQT mất đi chỗ dựa để có thể tổ chức các hình thức liên hệ chặt chẽ thường xuyên như trước đây giữa các ĐCS. Đây là những nguyên nhân khiến cho mối quan hệ giữa ĐCS Việt Nam với PTCS ở EU bị hạn chế và ngưng trệ đáng kể.

Vượt qua giai đoạn phân hoá và phân liệt nghiêm trọng về tổ chức, khủng hoảng về đường lối chính trị, *từ nửa cuối thập niên 90 đến nay*, các đảng của PTCS ở EU đã và đang từng bước hồi phục, duy trì bản sắc cộng sản, củng cố cơ sở giai cấp – xã hội, đổi mới phương thức hoạt động, dần dần tạo dựng lại ảnh hưởng trong đời sống xã hội đất nước. ĐCS tại các nước EU có điều kiện củng cố lại và mở rộng quan hệ với các ĐCS trên thế giới, nhất là với các ĐCS cầm quyền tại các nước XHCN như

Trung Quốc, Việt Nam, Cuba. Mặt khác, bằng những thành tựu quan trọng giành được trong đổi mới, ĐCS Việt Nam không chỉ trụ vững mà còn tăng cường vị trí quốc tế của mình. Kiên trì đường lối đối ngoại độc lập tự chủ, rộng mở, đa phương hoá, đa dạng hoá các quan hệ quốc tế, song ĐCS Việt Nam với truyền thống thủy chung tình nghĩa, trước sau như một vẫn coi trọng và dành ưu tiên cho việc củng cố, phát triển quan hệ với các ĐCS, trong đó có các đảng thuộc PTCS ở các nước EU. Bên cạnh đó, nhờ những nỗ lực chung của các ĐCS, nên PTCSQT từ giữa thập niên 90 đã vượt qua thời điểm khó khăn, gay gắt nhất của cuộc khủng hoảng, bắt đầu bộc lộ những dấu hiệu phục hồi tích cực. *Toàn bộ tình hình nêu trên đã thực sự tạo môi trường thuận lợi và đặt ra nhu cầu cấp thiết để quan hệ giữa ĐCS Việt Nam với các đảng thuộc PTCS ở các nước EU sang một giai đoạn mới, đáp ứng những nhiệm vụ cách mạng của mỗi đảng trong kỷ nguyên cách mạng KH-CN hiện đại và toàn cầu hoá đang diễn ra mạnh mẽ.*

Quan hệ giữa ĐCS Việt Nam với PTCS ở EU càng gần đây càng có thêm nhiều bước tiến tích cực. Sự hiện diện đông đảo các đoàn đại biểu của ĐCS Pháp, Đức, Italia, Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha, Hy Lạp..., trên diễn đàn đại hội VII, VIII, IX của Đảng ta và sự tham gia của các đoàn đại biểu Đảng ta tại hầu hết các đại hội thường kỳ của các đảng bạn cùng với các cuộc tiếp xúc, gặp gỡ trong khuôn khổ song phương và đa phương những năm qua cho thấy rõ sự khởi sắc của mối quan hệ này. Một trong những hướng quan hệ

được ưu tiên đó là sự trao đổi quan điểm, phối hợp hành động đa phương của các ĐCS, công nhân và cánh tả thời gian qua. Từ năm 1998 đến nay, Đảng ta và các đảng trong phong trào đều tích cực tham gia gặp gỡ quốc tế thường niên giữa các ĐCS, công nhân tại Athen (Hy Lạp). Ngoài ra, hai bên còn cử đại biểu tham dự các cuộc gặp gỡ tại Síp năm 2000, tại Beclin năm 2002 của các ĐCS, công nhân cũng như các hội thảo khoa học, 'Diễn đàn Sao Paolo hàng năm của lực lượng cánh tả Mỹ Latinh và thế giới. Thông qua các hình thức liên hệ này, hai bên hiểu thêm lập trường, quan điểm của nhau về nhiều vấn đề cấp bách đặt ra trước mỗi đảng cũng như toàn bộ PTCSQT sau chiến tranh lạnh.

Xét trên tổng thể quan hệ song phương và đa phương từ năm 1991 đến nay, Đảng ta và PTCS ở các nước EU quan tâm đến những vấn đề lý luận và thực tiễn chủ yếu như: lý luận về thời đại ngày nay, về thời kỳ quá độ và con đường đi lên CNXH ở Việt Nam, về nền kinh tế thị trường định hướng XHCN; Kinh nghiệm lãnh đạo của Đảng ta trong đổi mới và ý nghĩa quốc tế của nó; Những nhận thức mới về CNTB hiện đại, sự biến động của GCCN các nước TBPT và khả năng tập hợp lực lượng của ĐCS tại đây; Bản chất và khuynh hướng của quá trình toàn cầu hoá, những vấn đề đặt ra và đối sách của PTCS, công nhân quốc tế trước thách thức của quá trình này; Xu hướng biến động của cục diện thế giới, sự trỗi dậy của chủ nghĩa cường quyền Mỹ, nhất là sau sự kiện 11/9/2001 và những tác động đến quan hệ quốc tế;

Chiến lược toàn cầu hoá phản cách mạng của CNĐQ chống PTCSQT, v.v...

Tuy cùng biểu hiện chiều hướng vận động chung của quan hệ giữa Đảng ta với PTCS ở EU từ năm 1991 đến nay nhưng từng mối quan hệ song phương lại có những nét riêng đa dạng. Có thể thấy rõ điều này qua mối quan hệ cụ thể của Đảng ta với một số ĐCS trong phong trào.

Trong PTCS ở các nước EU, ĐCS Pháp (PCF) có mối quan hệ mật thiết sớm nhất với ĐCS Việt Nam. Từ đầu thập niên 90 đến nay, do chịu ảnh hưởng từ sự biến động bất lợi của CNXH, và PTCSQT nên quan hệ giữa hai đảng cũng trải qua một số thời điểm khó khăn nhất định. Song, với bề dày truyền thống tốt đẹp, quan hệ hai đảng đã vượt qua những thử thách thời cuộc, hai bên tiếp tục dành cho nhau sự quan tâm, chia sẻ chân tình thông qua các chuyến thăm, các cuộc tiếp xúc, trao đổi đoàn ở các cấp. Lãnh đạo cao nhất của PCF là Tổng Bí thư G. Macse năm 1993 và Chủ tịch Hội đồng Toàn quốc R.Uy năm 1999, đã sang thăm Việt Nam. Cuối năm 1998, đoàn đại biểu PCF do đồng chí Giãngpôn Manhhông, Ủy viên Ban thường vụ, Bí thư TƯ dẫn đầu thăm Việt Nam. Tại các cuộc tiếp xúc, lãnh đạo PCF bày tỏ vui mừng trước thành tựu đổi mới mà Đảng và nhân dân ta giành được, coi đó là đóng góp quan trọng trong việc tìm tòi con đường mới đi lên CNXH phù hợp với hoàn cảnh cụ thể Việt Nam<sup>1</sup>. Phía bạn cũng nhấn

mạnh rằng, hoạt động ở một nước TBPT trong hoàn cảnh PTQTCS bị khủng hoảng, thoái trào, PCF phải có cách làm riêng, tuy vậy việc tham khảo kinh nghiệm của ĐCS Việt Nam là bổ ích, thiết thực. PCF có một số công ty hợp tác với Việt Nam trong dự án xử lý chất thải bệnh viện của 5 tỉnh, thành phố là Nam Định, Thái Bình, Hoà Bình, Quảng Bình, Đắc Lắc.

Về phía Đảng ta, nhiều đoàn đại biểu cũng sang dự các đại hội và trao đổi với PCF. Sự kiện có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong quan hệ hai nước và hai đảng là cuộc thăm chính thức Cộng hoà Pháp của Tổng Bí thư Lê Khả Phiêu theo lời mời của Tổng thống G. Sirác (5/2000). Tại thành phố Môngtoroi, nơi mà chính quyền và nhân dân luôn hướng về Việt Nam với tình cảm trân trọng và sự ủng hộ to lớn qua nhiều thời kỳ, đúng vào ngày kỷ niệm 110 năm ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khánh thành “Không gian Hồ Chí Minh” trong bảo tàng Lịch sử thành phố. Thị trưởng thành phố, nghị sĩ Quốc hội, đảng viên PCF, Giãng Piembra coi “đây là một nghĩa cử tỏ lòng biết ơn, cảm phục của nhân dân Môngtoroi với Chủ tịch Hồ Chí Minh và nhân dân Việt Nam anh em”<sup>2</sup>. Những năm gần đây, PCF đứng trước nhiều khó khăn do các diễn biến phức tạp nội bộ và sự tấn công từ phía cánh hữu. Sẽ chia, thông cảm với khó khăn của bạn, Đảng ta luôn mong muốn tăng cường các cuộc tiếp xúc, trao đổi cả về lý luận và thực tiễn, củng cố quan hệ hữu nghị giữa

<sup>1</sup> Vụ Tây Âu – Bắc Mỹ, báo cáo kết quả đón đoàn đại biểu ĐCS Pháp, 9/12/1998, Tài liệu Ban Đối ngoại Trung ương (260/29)

<sup>2</sup> “Tổng Bí thư Lê Khả Phiêu thăm Cộng hoà Pháp”, *Nhân dân*, ngày 23/5/2000.

hai đảng cho phù hợp với tình hình mới. Sự có mặt đoàn đại biểu Đảng ta do đồng chí Phan Diễn, uỷ viên Bộ Chính trị, thường trực Ban Bí thư dẫn đầu tại Đại hội XXXII PCF (4/2003) thêm một nấc nữa khẳng định tình đoàn kết gắn bó mật thiết giữa hai đảng.

Đối với ĐCS Italia, tuy đã bị phân liệt về tổ chức, song Đảng ta vẫn duy trì quan hệ với ĐCS Tái Lập Italia (PRC) và Đảng của Những người cộng sản Italia (PDCI); đồng thời cũng có quan hệ với cả Đảng Cánh tả Italia, một đảng có tiền thân từ ĐCS Italia. ĐCS Tái lập Italia luôn đánh giá cao vai trò, vị trí của ĐCS Việt Nam, đã cử đoàn do đồng chí G. Favaro, uỷ viên Bộ Chính trị thăm nước ta hai lần (1994, 1995). Các đồng chí O. Diliberto và M. Consolo, uỷ viên ban lãnh đạo sang dự Đại hội VIII và IX của Đảng ta. Trong lời chào mừng tại Đại hội IX, đồng chí M. Consolo nhấn mạnh: "... chúng tôi nhìn vào Việt Nam không chỉ với lòng kính trọng và tình đoàn kết mà còn coi Việt Nam là đài quan sát quan trọng để có thể hiểu được bản chất của đối phương đang đứng trước mặt tất cả chúng ta. Đó là CNTB mới"<sup>3</sup>

Thuỷ chung tình đồng chí, Đảng ta chủ động thúc đẩy quan hệ với PRC và PDCI. Tháng 1/1994, đoàn đại biểu do đồng chí Lê Khả Phiêu, uỷ viên Bộ Chính trị, Bí thư TW dẫn đầu đã tham dự Đại hội II của PRC. Tiếp đó, nhân dịp thăm chính thức Italia theo lời mời của Tổng thống

Italia tháng 5/2000, đồng chí Lê Khả Phiêu trên cương vị Tổng Bí thư đã có cuộc trao đổi với Tổng Bí thư PRC Bertinotti và Tổng Bí thư PDCI Diliberto nhằm tăng cường quan hệ song phương. Đảng ta đã cử đoàn sang dự Đại hội I (4/1999) và Đại hội II (12/2001) của PDCI, Đại hội V của PRC (4/2002). Trong các cuộc trao đổi, Đảng ta đồng tình và chia sẻ một số quan điểm của PRC và PDCI về bản chất không thay đổi của CNTB hiện đại, về tính hai mặt của xu thế toàn cầu hoá (TCH), đặc biệt là việc các thế lực đế quốc ra sức lợi dụng TCH để áp đặt chính trị, mở rộng bóc lột kinh tế trên quy mô toàn cầu, về yêu cầu đoàn kết GCCN thế giới và PTCSQT hiện nay.

Quan hệ giữa Đảng ta với ĐCS Tây Ban Nha (PCE) mấy năm gần đây chuyển biến tích cực, nhiều cuộc tiếp xúc được tổ chức nhân các đại hội của hai bên. Đại diện của Đảng ta đã sang dự Đại hội XIV (12/1995), Đại hội XV (12/1998), XVI (3/2002) của PCE, đồng thời cũng thường xuyên sự ngày hội Đảng và hội báo *Mundo Obrero (Thế giới công nhân)* của bạn. Ngoài PCE, Đảng ta còn có mối quan hệ với ĐCS các dân tộc Tây Ban Nha (PCPE), cử đại diện dự một số lần hội báo "*Con đường của chúng ta*" của PCPE. Tuy nhiên, từ khi một bộ phận lớn Đảng viên PCPE gia nhập trở lại PCE, Đảng ta chủ trương quan hệ với PCE là chính, nên nhiều năm qua quan hệ chính thức giữa hai đảng hầu như không còn, mặc dù Đảng ta vẫn tiếp xúc với đại diện PCPE nhân dịp các cuộc gặp gỡ quốc tế. Đại diện báo

<sup>3</sup> Phát biểu của đồng chí M. Consolo tại Đại hội IX. *Nhân dân*, ngày 22/4/2001, tr.7.

Nhân dân vẫn đi dự hội báo *Avant* của ĐCS Catalunha - một đảng bộ của PCPE.

Trong quan hệ với ĐCS *Bồ Đào Nha (PCP)*, Đảng ta luôn nhấn mạnh tình đoàn kết, phối hợp hành động quốc tế, phấn đấu củng cố PTCSQT. Nhằm tăng cường sự hiểu biết và tình đoàn kết, hai đảng thường xuyên cử các đoàn tham dự đại hội và thăm hữu nghị lẫn nhau. PCP đã cử các đoàn sang thăm Việt Nam như đoàn của đồng chí Agôxtinô Lôpet, uỷ viên Bộ Chính trị, Bí thư TW (1993) và của Tổng Bí thư C. Cacvala (2/1996), đồng thời cử đại biểu dự Đại hội VII và IX của Đảng ta. Đáp lại, Đảng ta cũng cử đoàn sang dự các đại hội của bạn như Đại hội XIV (12/1992), XV (12/1996) (cấp Bộ Chính trị) và XVI (12/2000) (cấp uỷ viên TU). Báo Nhân dân hàng năm đều cử đại diện dự hội báo *Avant* của PCP.

Tiếp nối quan hệ truyền thống với những người cộng sản ở hai nước Đức trước đây, ĐCS Việt Nam tiếp tục duy trì, củng cố quan hệ với ĐCS Đức (DKP) và Đảng của CNXH dân chủ Đức (PDS) sau khi nước Đức thống nhất. Thể hiện tình đoàn kết với Việt Nam, DKP sáng tạo ra hình thức "Quán cà phê Việt Nam" tại các cuộc hội báo hàng năm của mình. Tháng 5/1993, Chủ tịch DKP H. Stehr thăm chính thức Việt Nam và ba năm sau đó dẫn đầu đoàn đại biểu DKP dự Đại hội VIII của Đảng ta. Trong lời chào mừng Đại hội IX, đồng chí Crixtian Côbecgơ, trưởng đoàn đại biểu DKP, khẳng định: "Đoàn kết với sự nghiệp tái thiết đất nước Việt Nam XHCN, về phương diện chính trị cũng như

vật chất, là một sự nghiệp của trái tim chúng tôi."<sup>4</sup>. Về phía Đảng ta, tháng 11/1992 nhân dịp thăm CHLB Đức, đồng chí Đào Duy Tùng, uỷ viên Bộ Chính trị đã gặp và trao đổi với đồng chí Prime, đồng Chủ tịch DKP. Đảng ta cử các đoàn tham dự Đại hội X (1990), XI (1991), XII (1993), XIII (1996), XIV (1998) của DKP.

Đảng ta và Đảng của CNXH dân chủ Đức (PDS) bắt đầu thiết lập quan hệ từ 8/1993. Trong điều kiện lịch sử mới, với lòng biết ơn đối với sự ủng hộ, giúp đỡ to lớn của đồng chí bạn bè ở CHDC Đức cũ, Đảng ta coi trọng và phát triển quan hệ với PDS. Đảng ta đã mời đồng chí Hans Modrov, Chủ tịch danh dự PDS sang thăm Việt Nam hai lần vào tháng 8/1993 và tháng 3/1996. Đồng chí Andre Brie, uỷ viên Ban Thường vụ toàn quốc sang dự Đại hội VIII và nữ đồng chí Sylviayvonne Kaufmann, uỷ viên Ban Thường vụ toàn quốc PDS, nghị sĩ Quốc hội Châu Âu sang dự Đại hội IX Đảng ta. Tháng 3/2002, đoàn đại biểu Đảng ta do đồng chí Tô Huy Rứa, uỷ viên TW, Bí thư Thành uỷ Hải Phòng làm trưởng đoàn, dự kỳ họp thứ 3 Đại hội VII của PDS.

Sau khi ĐCS *Vương quốc Anh (CPGB)* tự giải tán năm 1991, Đảng ta duy trì quan hệ với ĐCS Anh mới (NCP) thành lập năm 1977 và ĐCS Anh (CPB) thành lập năm 1988. Nhìn chung, từ đầu thập niên 90 đến nay, NCP và CPB quan hệ với Đảng ta còn ở mức độ thấp, ít có dịp tiếp xúc trực tiếp, chủ yếu thông qua trao đổi thư từ, điện

<sup>4</sup> Lời chào mừng của đồng chí và bạn bè quốc tế tại Đại hội IX, Báo Nhân dân, ngày 23/4/2001.

mừng mỗi khi diễn ra các kỳ đại hội của mỗi bên. Các mối liên hệ giữa CPB và Đảng ta được xúc tiến chủ yếu qua Đại sứ quán ta tại Anh và các hoạt động của Hội hữu nghị Anh - Việt. Hội này là tổ chức quần chúng của CPB, có bản tin hàng tháng, tích cực tuyên truyền cho Việt Nam, đồng thời cùng với một số hội cựu chiến binh của các nước khác xây dựng Làng hữu nghị Vân Canh dành cho các nạn nhân chất độc màu da cam ở nước ta. Đối với các đại hội của bạn, Đảng ta đều cử đại diện của đại sứ quán theo dõi, gửi lời chúc mừng của BCHTU.

Ngoài quan hệ với một số ĐCS như đã nêu, ĐCS Việt Nam còn duy trì, củng cố và tăng cường quan hệ hữu nghị với tuyệt đại bộ phận các ĐCS tại các nước trong EU. Nhờ vậy, vai trò và vị trí của Đảng ta trong PTCSQT ngày càng được các đảng bạn đánh giá cao. Tuy nhiên, để tăng cường hơn nữa quan hệ của Đảng ta với các đảng trong PTCS ở các nước EU hiện nay và những năm tới, chúng ta cần chú trọng hơn một số điểm sau:

*Một là:* Đoàn kết quốc tế giữa GCCN các nước và giữa các ĐCS là nội dung cốt lõi của chủ nghĩa quốc tế của GCCN, là một nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh. Do đó, quan hệ giữa Đảng ta với PTCS ở EU nhất thiết phải được củng cố, tăng cường trên cơ sở nguyên tắc chủ nghĩa quốc tế của GCCN trong bối cảnh lịch sử mới. Trước mắt, cần đổi mới nhận thức về nguyên tắc này cho phù hợp. Đồng thời, phải đặt quan hệ với các đảng của phong trào trong tổng

thể quan hệ đối ngoại của nước ta với các nước EU. Nói cách khác, phải tiếp cận và xử lý đúng đắn, linh hoạt mối quan hệ giữa lợi ích dân tộc với lợi ích giai cấp trong quan hệ giữa Đảng ta và các đảng của phong trào.

*Hai là:* Xét về trước mắt cũng như về lâu dài, một mục tiêu quan trọng trong quan hệ của Đảng ta với ĐCS ở các nước EU là tăng cường sự hiểu biết, tranh thủ sự ủng hộ, giúp đỡ lẫn nhau, phối hợp hành động song phương và đa phương để mỗi đảng hoàn thành nhiệm vụ lịch sử của mình, thực sự đóng vai trò tiên phong trong đấu tranh cho hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội. Bởi vậy, phải tiếp tục khơi dậy những tình cảm tốt đẹp của các đảng bạn dành cho sự nghiệp đổi mới của Đảng và nhân dân ta; quan tâm, chia sẻ một cách chân tình những vấn đề của đảng bạn; thông qua tăng cường quan hệ với các đảng bạn để hiểu thêm về đất nước, con người nước bạn, góp phần phát triển mối quan hệ nhà nước của ta với các nước EU. Tăng cường quan hệ với ĐCS của phong trào phải phục vụ cho mục tiêu chung của đường lối đối ngoại thời kỳ đổi mới của đất nước ta, đồng thời góp phần từng bước khôi phục PTCSQT.

*Ba là:* Các biện pháp tăng cường đoàn kết giữa Đảng ta với ĐCS ở EU phải dựa trên nguyên tắc độc lập tự chủ, hoàn toàn bình đẳng, tôn trọng lẫn nhau, không can thiệp công việc nội bộ của nhau, coi đó là hạt nhân, là nền tảng để tình đoàn kết ngày càng trở nên gắn bó, bền vững. Mỗi đảng toàn quyền căn cứ vào tình hình nội bộ, điều kiện cụ thể nước mình để tự quyết



định công việc của mình. Kinh nghiệm lịch sử từng chỉ rõ: mỗi ĐCS phải chịu trách nhiệm trước hết với dân tộc mình, cho nên phải có một đường lối độc lập, tự chủ, phù hợp với điều kiện lịch sử, văn hoá, kinh tế của nước mình, mọi sự dập khuôn máy móc kinh nghiệm và mô hình nước ngoài đều thất bại, cho dù yêu cầu đoàn kết, thống nhất và sự phối hợp hành động quốc tế là cực kỳ quan trọng đối với mỗi đảng.

*Bốn là:* Cần đẩy mạnh trao đổi thông tin dưới nhiều hình thức đa dạng với các ĐCS ở EU, làm cho các đảng anh em hiểu rõ hơn lập trường, đường lối chính sách của Đảng ta; mặt khác giúp ta hiểu rõ hơn lập trường, đường lối của các đảng bạn. Thông qua các hình thức tiếp xúc, trao đổi đoàn ở các cấp thích hợp, Ban Đối ngoại TW, Ban Cán sự Đảng ngoài nước, Bộ Ngoại giao chỉ đạo Đại sứ quán nước ta thường xuyên tiếp xúc và cung cấp thông tin cho các đảng bạn. Cần triệt để tận dụng các kênh thông tin để tuyên truyền đối ngoại như: các phương tiện thông tin đại chúng, hoạt động của các hội hữu nghị liên quan đến các nước có các đảng nêu trên, các cuộc tiếp xúc song phương và đa phương tại các diễn đàn quốc tế của các ĐCS, công nhân.

*Năm là:* Chú trọng thoả đáng việc nghiên cứu về các ĐCS và PTCS, công nhân ở các nước EU trong tổng thể công tác nghiên cứu quốc tế nói chung của Đảng và Nhà nước ta. Mặt khác, cần đưa các kết quả nghiên cứu để bổ sung vào nội dung môn học Lịch sử PTCS, Công nhân quốc tế, Quan hệ quốc tế và Chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước ta trong

chương trình đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ Đảng, Nhà nước và đoàn thể các cấp tại các trường chính trị tỉnh, thành, nhất là tại Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh và các phân viện của Học viện.

*Tóm lại:* Trong bối cảnh lịch sử mới, khi cuộc đấu tranh giai cấp và dân tộc vẫn trở nên gay go, quyết liệt càng đặt ra những đòi hỏi bức bách phải tăng cường hơn nữa khối đoàn kết thống nhất giữa các ĐCS trên thế giới nói chung và giữa ĐCS Việt Nam với các đảng trong PTCS ở EU nói riêng nhằm duy trì và củng cố PTCSQT với tư cách là lực lượng tiên phong đấu tranh chống CNDQ, vì hoà bình, độc lập dân tộc và tiến bộ xã hội. Trung thành với chủ nghĩa quốc tế của GCCN, ĐCS Việt Nam đã và đang nỗ lực tìm kiếm những hình thức, biện pháp thích hợp nhằm tăng cường mở rộng hơn nữa quan hệ hợp tác nhiều mặt với các đảng trong phong trào. Gắn bó mật thiết với PTCS, công nhân quốc tế, phấn đấu làm tốt nghĩa vụ quốc tế cao cả, đó là truyền thống quý báu, thể hiện bản chất GCCN của Đảng ta. Thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại "Việt Nam sẵn sàng là bạn, là đối tác tin cậy của các nước trong cộng đồng thế giới, phấn đấu vì độc lập và phát triển", Đảng ta vẫn dành ưu tiên cho việc củng cố và phát triển quan hệ với PTCSQT và ĐCS ở các nước EU, kết hợp chủ nghĩa yêu nước chân chính với chủ nghĩa quốc tế của GCCN, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, đưa sự nghiệp cách mạng nước nhà đi đến thắng lợi, góp phần vào sự nghiệp chung của PTCS và công nhân quốc tế./.